

TRẢI NGHIỆM THAM GIA PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19 CỦA SINH VIÊN KHỐI NGÀNH KHOA HỌC SỨC KHOẺ

Luu Thị Thuý*, Trần Thị Hoàng Oanh, Đỗ Thị Hoài Thanh

Trường Đại học Kỹ thuật Y-Dược Đà Nẵng

*Email: luuthithuy@dhktyduocdn.edu.vn

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Sinh viên các trường y dược đã đóng góp rất lớn vào công tác phòng chống dịch COVID-19. Tuy nhiên, trải nghiệm của sinh viên khi tham gia các hoạt động phòng chống dịch tại Việt Nam vẫn chưa được nghiên cứu đầy đủ. **Mục tiêu nghiên cứu:** Mô tả trải nghiệm của sinh viên khi tham gia phòng chống dịch COVID-19. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** 23 sinh viên đã từng tham gia phòng chống COVID-19 của một Trường Đại học Y Dược công lập ở thành phố Đà Nẵng được lựa chọn để phỏng vấn sâu. Số liệu được phân tích bằng phương pháp phân tích nội dung. **Kết quả:** Tham gia phòng chống dịch COVID-19 giúp sinh viên gia tăng hiểu biết về chuyên môn, rèn luyện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm, tăng sự tự tin và trưởng thành của bản thân, xây dựng nhiều mối quan hệ, có sự đồng cảm hơn với người dân. Bên cạnh đó, sinh viên cũng bày tỏ các khó khăn khi tham gia tình nguyện, chủ yếu là sự không hợp tác của người dân. Các khó khăn khác gồm điều kiện sinh hoạt và làm việc thiếu thốn, tâm lý lo sợ nhiễm bệnh, sự hiểu nhầm và phối hợp chưa hiệu quả của địa phương, sự kỳ thị của người dân địa phương. **Kết luận:** Sự hỗ trợ của nhà trường và địa phương là cần thiết để giúp sinh viên đóng góp hiệu quả nhất vào các hoạt động tình nguyện.

Từ khóa: COVID-19, tình nguyện, sinh viên khoa học sức khỏe, trải nghiệm.

ABSTRACT

HEALTHCARE STUDENTS' VOLUNTEERING EXPERIENCES DURING THE COVID-19 PANDEMIC

Luu Thi Thuý*, Tran Thi Hoang Oanh, Do Thi Hoai Thanh

Da Nang University of Medical Technology and Pharmacy

Background: Healthcare students had significantly contributed to the COVID-19 pandemic response. However, volunteering experiences of students have not been thoroughly investigated in Vietnam. **Objectives:** To explore healthcare students' experiences to confront the COVID-19 pandemic. **Materials and method:** In-depth interviews were conducted on 23 students of a public university of medicine and pharmacy in Da Nang who had volunteered during the COVID-19 pandemic. Data were analyzed using a content analysis method. **Results:** Students gained many benefits from participating in volunteering activities. The most mentioned benefits included increasing professional understanding, improving communication and teamwork skills, increasing self-confidence, meeting many people, and having more empathy with people. However, the participants expressed disadvantages facing during volunteering time, mainly non-cooperative behaviors of people. Other difficulties included poor living and working conditions, fear of infection, misunderstandings and ineffective collaboration with the local authority, and discriminatory behaviors of local people. **Conclusion:** Support from the university and local authority is needed to help students contribute most effectively to volunteering.

Keywords: COVID-19; Volunteering; Healthcare student; Experience.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Để kiểm soát đại dịch COVID-19, sinh viên các trường y dược đã được huy động tham gia hỗ trợ công tác phòng chống dịch ở các quốc gia, trong đó có Việt Nam [1], [3]. Tham gia phòng chống COVID-19 mang lại nhiều lợi ích cho sinh viên như tích lũy được

kinh nghiệm chuyên môn, phát triển kỹ năng phối hợp làm việc nhóm, xây dựng mối quan hệ xã hội và chuyên môn, trở lên độc lập và tự tin hơn [2], [7]. Bên cạnh những trải nghiệm tích cực, nhiều sinh viên gặp phải các hành vi kỳ thị trong khi tham gia phòng chống COVID-19. Đó là sự cô lập của bạn bè, hàng xóm xung quanh, gia đình hoặc người bệnh. Những sinh viên gặp phải sự kỳ thị này bày tỏ rằng đã có lúc họ nghi ngờ quyết định tham gia tình nguyện của mình và không muốn tham gia các đợt tình nguyện tiếp theo [2]. Cảm giác lạc lõng, dư thừa, thái độ không niềm nở của nhân viên y tế (NVYT) cũng là những trải nghiệm tiêu cực khác của sinh viên khi tham gia phòng chống đại dịch COVID-19 [7].

Tại Việt Nam, đã có một vài nghiên cứu khảo sát ý định và sự sẵn sàng tham gia tình nguyện của sinh viên các trường y dược [9], [10]. Tuy nhiên, trải nghiệm của sinh viên khi tham gia phòng chống COVID-19 chưa được báo cáo trong y văn. Do đó, nghiên cứu “Trải nghiệm tham gia phòng chống dịch COVID-19 của sinh viên khối ngành khoa học sức khỏe” được thực hiện với mục tiêu: Mô tả trải nghiệm của sinh viên khi tham gia phòng chống dịch COVID-19.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Sinh viên chính quy, đã từng tham gia tình nguyện phòng chống COVID-19.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- **Thời gian nghiên cứu:** Tháng 4/2022 đến 5/2022..
- **Địa điểm nghiên cứu:** Trường Đại học Kỹ thuật Y-Dược Đà Nẵng.
- **Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu định tính.
- **Cỡ mẫu và chọn mẫu:**

23 sinh viên đã từng tham gia phòng chống COVID-19 được lựa chọn một cách có chủ đích để tham gia vào các cuộc phỏng vấn sâu.

- **Công cụ thu thập số liệu:**

Bộ câu hỏi gồm các câu hỏi mở, được xây dựng dựa trên tổng quan y văn [2], [7].

- **Phương pháp thu thập số liệu:**

Sinh viên được phỏng vấn trực tiếp. Nội dung các cuộc phỏng vấn được ghi âm lại.

- **Phương pháp xử lý và phân tích số liệu:**

Số liệu được thu thập và xử lý đồng thời bằng phương pháp phân tích nội dung. Các ý trả lời của sinh viên được nhóm theo chủ đề liên quan đến (1) lợi ích thu được và (2) khó khăn khi tham gia phòng chống dịch.

- **Đạo đức của nghiên cứu:**

Nghiên cứu được tiến hành sau khi được sự chấp thuận của Hội đồng đạo đức y sinh học của Trường Đại học Kỹ thuật Y-Dược Đà Nẵng.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

Trong tổng số 23 sinh viên được phỏng vấn, có 16 sinh viên nữ và 7 sinh viên nam. Sinh viên năm 3 và năm 4 chiếm đa số. Sinh viên tham gia tình nguyện chủ yếu ở Đà Nẵng, Phú Yên, thành phố Hồ Chí Minh. Công việc tình nguyện thường gặp nhất là lấy mẫu cộng đồng, thu thập và xử lý số liệu, hỗ trợ tiêm chủng.

3.2. Lợi ích khi tham gia phòng chống COVID-19

Sinh viên đề cập đến nhiều lợi ích khác nhau khi tham gia phòng chống COVID-19. Kết quả được tóm tắt ở Bảng 1.

Bảng 1. Những lợi ích thu được khi tham gia phòng chống COVID-19 (n=23)

Lợi ích	Số lượng	Tỷ lệ %
1.Gia tăng sự hiểu biết về chuyên môn	22	95,7
2.Rèn luyện kỹ năng giao tiếp	19	82,6
3.Tăng sự tự tin/trưởng thành	14	60,8
4.Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm	11	47,8
5.Xây dựng nhiều mối quan hệ	9	39,1
6.Hiểu được quy trình làm việc của NVYT	3	13,0
7.Có sự đồng cảm hơn với người dân	3	13,0
8.Các lợi ích khác	2	8,7

Nhận xét: Gia tăng sự hiểu biết về chuyên môn: Có 22 sinh viên cho biết lợi ích lớn nhất khi tham gia phòng chống COVID-19 đó là gia tăng sự hiểu biết về chuyên môn. “Tham gia chống dịch là một trải nghiệm đáng quý trong đời sinh viên của em. Em học được nhiều kỹ năng chuyên môn như truy vết, xử lý số liệu. Em cũng học được nhiều kiến thức không liên quan đến chuyên ngành của em như cách lấy mẫu”- nữ, sinh viên ngành Y tế công cộng. “Em học được cách chăm sóc người bệnh, theo dõi dấu hiệu sinh tồn, SpO₂. Những nội dung này tuy em đã được học nhưng chưa được làm nhiều. Đi tình nguyện, em được tiếp xúc trực tiếp với người bệnh hơn. Đi tình nguyện ở trạm y tế, em còn học được cách quản lý thuốc cho người bệnh lao, cách khâu vết thương, cách cấp giấy cho người bệnh đi khám tại bệnh viện. Em còn tham gia tiêm vacxin cho người dân”- nữ, sinh viên ngành Điều dưỡng. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp: 19 sinh viên đề cập đến lợi ích rèn luyện kỹ năng giao tiếp khi tham gia chống dịch COVID-19. “Em học được cách giao tiếp với các bác, cô chú cấp trên, với người dân. Vì người dân nhiều khi không hiểu về chuyên môn nên mình phải học cách bình tĩnh, ôn hòa khi giao tiếp với họ. Em đã chứng kiến nhiều cuộc cãi vã giữa người dân và NVYT, từ đó em rút ra kinh nghiệm cho bản thân làm thế nào để giao tiếp và tạo mối quan hệ tốt nhất với người dân”- nam, sinh viên ngành Kỹ thuật hình ảnh. Tăng sự tự tin, trưởng thành của bản thân: Tăng sự tự tin/trưởng thành của bản thân là một lợi ích được 14 sinh viên đề cập đến. “Sau nhiều đợt đi tình nguyện chống dịch COVID-19 về, bản thân em thấy mình cứng chạc, trưởng thành hơn, suy nghĩ chín chắn và biết lắng nghe hơn”- nữ, sinh viên ngành Kỹ thuật phục hồi chức năng. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm: Có 11 sinh viên cho biết bản thân đã rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm khi đi tình nguyện phòng chống COVID-19. “Trong quá trình tham gia chống dịch tại Sài Gòn, em học được cách làm việc nhóm với các bạn trong đội, cách phối hợp với y tế địa phương như thế nào”- nữ, sinh viên ngành Điều dưỡng. Xây dựng nhiều mối quan hệ: Đây là một lợi ích được 09 sinh viên nhắc tới. “Em được gặp gỡ nhiều thầy cô, bạn bè và nhiều người tại nơi chống dịch, đặc biệt là người dân ở Phú Yên. Họ dành cho chúng em tình cảm rất ấm áp và em rất là trân trọng. Hiện tại em vẫn giữ mối quan hệ với người dân nơi đó” - nữ, sinh viên ngành Dược. Hiểu được quy trình làm việc của NVYT: Có 03 sinh viên đề cập đến việc hiểu được quy trình làm việc của NVYT khi tham gia phòng chống COVID-19. “Khi tham gia tình nguyện, em được phân công làm việc trong phòng xét nghiệm. Nhờ vậy em hiểu được quy trình xét nghiệm được vận hành như thế nào, sự phối hợp với y tế công cộng và

điều dưỡng ra sao. Ngoài ra, em học được quy trình tổ chức làm việc thực sự như một NVYT”- nam, sinh viên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học. Có sự đồng cảm hơn với người dân: Một nữ sinh viên ngành Điều dưỡng cho biết: “Em học được sự đồng cảm với người dân. Khi em thấy cảnh người dân đứng xếp hàng dưới trời nắng, thấy cảnh người mẹ và em bé nhỏ phải xa nhau để đi cách ly, em rất rung rung, cảm thấy vất vả của mình không là gì”. Các lợi ích khác: Một số ít (2/23) sinh viên cho biết hoạt động tình nguyện đã giúp sinh viên học được cách xử lý tình huống, được tập huấn các kiến thức về phòng chống dịch COVID-19, hiểu rõ hơn về nghề của mình. “Trong khi đi học, em cứ cảm giác loay hoay về ngành của mình. Nhưng sau 3 đợt tình nguyện, em biết được là mình có thể làm được rất nhiều việc. Em bớt cảm giác mơ hồ và cảm thấy yêu nghề hơn rất nhiều”- nữ, sinh viên ngành Kỹ thuật phục hồi chức năng.

3.3. Các khó khăn khi tham gia phòng chống COVID-19

Các khó khăn sinh viên gặp phải trong quá trình tham gia chống dịch COVID-19 được trình bày trong bảng 2.

Bảng 2. Các khó khăn của sinh viên thi tham gia phòng chống COVID-19 (n=23)

Khó khăn	Số lượng	Tỷ lệ %
1. Người dân không hợp tác	17	73,9
2. Điều kiện sinh hoạt, làm việc khó khăn	8	34,8
3. Lo sợ nhiễm bệnh	5	21,7
4. Hỗ trợ sau chống dịch không công bằng	4	17,4
5. Sự hiểu nhầm, phối hợp chưa hiệu quả của địa phương	3	13,0
6. Sự kỳ thị của người dân	2	8,7

Nhận xét: Người dân không hợp tác: Khó khăn được 17/23 sinh viên đề cập đến là người dân không hợp tác. “Có nhiều người dân không hiểu được tầm quan trọng của việc lấy mẫu thường xuyên nên họ thắc mắc và không chịu hợp tác. Thậm chí có một lần, có một người dân còn cầm gậy ra đuổi và định đánh chúng em.” – nam, sinh viên ngành Y đa khoa. “Gặp nhiều người dân, họ không biết, họ thắc mắc rất nhiều nên mình phải giải thích cho họ. Có nhiều người đứng đợi lâu nên họ bức xúc, nóng nảy, không hợp tác” – nam, sinh viên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học. Điều kiện sinh hoạt, làm việc thiếu thốn: Thiếu thốn về điều kiện sinh hoạt và làm việc là nội dung được 08 sinh viên đề cập đến. “Em đi tình nguyện ở TP.Hồ Chí Minh. Nhiều thứ đồ dùng không có vì đang giãn cách xã hội không đi mua được. Ngoài ra, em không quen thức ăn ở đây, không quen với giọng địa phương. Chúng em phải nhờ sự hỗ trợ của công an phường”-nữ, sinh viên ngành Y tế công cộng. “Chỗ chúng em làm việc không có mái che nên đang làm việc thì trời đổ mưa. Đến lúc ăn cơm trưa, chúng em phải mượn một cái lều của người dân. Nhưng vì lều nhỏ nên mưa tạt vào ướt hết. Chúng em đứng ăn cơm đúng kiểu ăn cơm chan nước mưa”- nữ, sinh viên ngành Điều dưỡng. Lo sợ nhiễm bệnh: Có 05 sinh viên đề cập đến tâm lý lo sợ bị nhiễm bệnh là một khó khăn gặp phải trong thời gian đi tình nguyện. “Em sợ nhất mình trở thành F1. Trong nhóm, em đã từng ngồi chung xe với bạn F1 nên em lo. Mỗi lần tự test cho bản thân là em cảm thấy rất căng thẳng”- nữ, sinh viên ngành Y tế công cộng. Hỗ trợ sau chống dịch không công bằng: Có 04 sinh viên đề cập đến việc hỗ trợ sau chống dịch không công bằng giữa các sinh viên. Một sinh viên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học bày tỏ: “Sau đợt tình nguyện có khoản hỗ trợ cho sinh viên. Em thấy chưa có sự công bằng giữa các sinh viên. Em đồng ý là khi đi tình nguyện, tinh thần tình nguyện là trên hết nhưng khi đã có

khoản hỗ trợ thì cần công bằng giữa các sinh viên cùng đi tình nguyện với nhau”. Sự hiểu nhầm, phối hợp chưa hiệu quả của địa phương: Các khó khăn khác được một vài sinh viên đề cập đến đó là những hiểu nhầm, phối hợp chưa hiệu quả của địa phương. Một nữ sinh viên ngành Điều dưỡng chia sẻ: “Địa phương thông báo cho người dân đến sớm hơn thời gian họ xếp lịch làm việc cho chúng em. Nên khi đoàn chúng em đến, người dân họ đã đứng chờ dưới trời nắng nên dẫn đến nhiều người bức xúc”. Sự kỳ thị của người dân: Có 02 sinh viên đề cập đến sự xa lánh của người dân. “Người dân thấy chúng em là họ sợ, sợ bị lây nhiễm. Kể cả những người hỗ trợ chúng em ở địa phương, họ cũng sợ lây nhiễm nữa”- nữ, sinh viên ngành Điều dưỡng.

IV. BÀN LUẬN

4.1. Lợi ích khi tham gia phòng chống COVID-19

Trong nghiên cứu này, gần như tất cả sinh viên đều cho biết bản thân gia tăng sự hiểu biết về chuyên môn sau khi tham gia phòng chống dịch COVID-19. Trên 70% sinh viên tình nguyện trong một nghiên cứu tại Ba Lan cũng cho biết bản thân tích lũy được nhiều kinh nghiệm chuyên môn sau đợt tình nguyện [2]. Hoạt động tình nguyện giúp sinh viên học được nhiều kiến thức và kỹ năng mới liên quan đến chuyên môn y tế, nhất là những kỹ năng lâm sàng [3], [5], [6]. Có lẽ chính vì lợi ích này mà tất cả sinh viên trong nghiên cứu của chúng tôi đều khẳng định sẽ tiếp tục tham gia tình nguyện nếu được kêu gọi.

Rèn luyện kỹ năng giao tiếp cũng là một lợi ích được đa số sinh viên của chúng tôi đề cập đến. Một số nghiên cứu ở các nước phương tây cũng cho thấy tham gia các hoạt động phòng chống COVID-19 giúp sinh viên thực hành giao tiếp hiệu quả với cộng đồng trong bối cảnh chịu nhiều áp lực do COVID-19 gây ra [3], [4], [5]. Điều này cho thấy cần phải khuyến khích sinh viên tham gia nhiều hoạt động tình nguyện để sinh viên có cơ hội tiếp xúc và rèn luyện kỹ năng giao tiếp, từ đó giúp sinh viên tự tin hơn.

Trong nghiên cứu của chúng tôi, tăng sự tự tin/trưởng thành của bản thân cũng là một kết quả được một nửa sinh viên nhắc tới. Lợi ích này cũng đã được báo cáo trong một số nghiên cứu tại Ba Lan trước đó [2], [3]. Có lẽ khi đi tình nguyện, môi trường tập thể giúp sinh viên sống cởi mở, độc lập và có trách nhiệm hơn. Tham gia các công việc tình nguyện cũng giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng mềm khác như kỹ năng giao tiếp hay làm việc nhóm, từ đó sinh viên trở lên mạnh dạn, tự tin hơn.

Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm là một lợi ích khác được gần một nửa sinh viên trong nghiên cứu của chúng tôi chia sẻ. Kết quả tương tự cũng đã được báo cáo trong nghiên cứu tại Anh và Ba Lan vào năm 2021, trong đó hơn một nửa sinh viên đề cập đến phát triển kỹ năng làm việc nhóm là một trong những lợi ích quan trọng thu được sau đợt tình nguyện [2], [5]. Do vậy, cần khuyến khích sinh viên tham gia nhiều hoạt động tình nguyện để cải thiện kỹ năng làm việc nhóm của bản thân hơn.

Một lợi ích khác được sinh viên trong nghiên cứu của chúng tôi nhắc tới đó là có thêm nhiều mối quan hệ. Kết quả này tương tự như hai nghiên cứu trên sinh viên y tế tại Ba Lan [2], [3]. Hoạt động phòng chống COVID-19 huy động sự tham gia của sinh viên nhiều chuyên ngành khác nhau. Do đó, sinh viên có cơ hội gặp gỡ và xây dựng các mối quan hệ chuyên môn lẫn xã hội. Thông qua đó, sinh viên được học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

Một số sinh viên trong nghiên cứu của chúng tôi cho biết, tham gia tình nguyện, sinh viên hiểu được cách vận hành của cơ sở y tế và quy trình làm việc của NVYT cũng như hình thành được sự đồng cảm với người dân. Kết quả một nghiên cứu tại Ba Lan cũng cho

kết quả tương tự [3]. Tham gia tình nguyện, sinh viên được làm việc giống như một NVYT thực thụ. Điều này giúp sinh viên cảm nhận rõ hơn về công việc của mình sau khi tốt nghiệp, từ đó xác định đúng mục tiêu học tập cho bản thân.

Quá trình tham gia phòng chống COVID-19 còn giúp sinh viên ý thức rõ hơn về ngành nghề, cảm thấy mình có ích với cộng đồng, từ đó thấy yêu nghề của mình hơn. Kết quả tương tự cũng đã được báo cáo trong nghiên cứu của Chawłowska vào năm 2021. Hoạt động tình nguyện đã giúp sinh viên càng chắc chắn hơn về lựa chọn ngành học của mình là đúng [3]. Một số sinh viên của chúng tôi còn đề xuất nên cho sinh viên tham gia các hoạt động có tiếp xúc trực tiếp với người bệnh sớm để định hướng rõ hơn về ngành học của mình.

4.2. Các khó khăn khi tham gia phòng chống COVID-19

Bên cạnh những lợi ích học được từ đợt tình nguyện, sinh viên bày tỏ rất nhiều khó khăn gặp phải trong thời gian tham gia phòng chống COVID-19. Khó khăn thường gặp nhất là sự khó chịu, không hợp tác từ người dân. Dưới tác động của các biện pháp kiểm soát dịch bệnh, tâm lý của người dân bị căng thẳng và lo lắng dẫn đến dễ bực bội, cáu gắt. Điều này gây khó khăn cho việc giao tiếp với người khác [8]. Trong nghiên cứu của chúng tôi, sinh viên đã đối phó bằng cách nhờ đến sự hỗ trợ của lực lượng công an và NVYT tại địa phương. Sự hỗ trợ của địa phương là rất cần thiết để các tình nguyện viên vượt qua khó khăn này.

Khoảng 1/3 sinh viên trong nghiên cứu của chúng tôi đề cập đến khó khăn trong sinh hoạt và làm việc. Sinh viên tình nguyện trong một nghiên cứu ở Ba Lan trước đó cũng đề cập đến thiếu thôn về phương tiện phòng hộ cá nhân gây ảnh hưởng đến quá trình chống dịch [2]. Sinh viên tình nguyện trong nghiên cứu của chúng tôi cho biết đã nhận được sự hỗ trợ tích cực từ thầy cô, bạn bè, người dân và chính quyền địa phương nơi đi tình nguyện. Sự hỗ trợ này đã giúp sinh viên khắc phục được những khó khăn liên quan đến điều kiện sinh hoạt và làm việc.

Tâm lý lo sợ bị nhiễm COVID-19 là một khó khăn khác gặp phải của một vài sinh viên trong suốt thời gian đi tình nguyện. Tâm lý này cũng đã được sinh viên trong một số nghiên cứu ở nước ngoài mô tả đến [2], [5]. Trong nghiên cứu của chúng tôi, thời điểm sinh viên đi tình nguyện cũng là cao điểm bùng phát COVID-19 tại các địa phương. Trong khi đó, việc tiêm vaccin phòng COVID-19 chưa được triển khai rộng rãi. Chính vì vậy, các tình nguyện viên cảm thấy lo lắng, sợ nhiễm bệnh là điều dễ hiểu.

Một khó khăn khác được một số ít sinh viên của chúng tôi chia sẻ đó là sự hỗ trợ sau chống dịch không công bằng giữa các sinh viên. Dù chỉ có một số ít sinh viên đề cập đến khó khăn này nhưng điều đó cho thấy cần phải có sự giải thích rõ ràng cho sinh viên hiểu về các chính sách liên quan đến hoạt động phòng chống dịch. Điều này sẽ tránh được việc sinh viên phản ánh, khiếu nại sau khi kết thúc đợt tình nguyện.

Các hiểu nhầm hay sự phối hợp chưa hiệu quả với địa phương, sự kỳ thị của người dân là những khó khăn khác được một số sinh viên của chúng tôi đề cập đến. Nghiên cứu trước đây tại Ba Lan cũng cho thấy sinh viên đề cập đến hành vi xa lánh của mọi người xung quanh đối với các tình nguyện viên do lo sợ bị lây nhiễm COVID-19 [2]. Điều này gợi ý rằng sự hỗ trợ của nhà trường, NVYT và chính quyền địa phương nơi tình nguyện là rất cần thiết để giúp sinh viên tham gia hiệu quả nhất vào công tác phòng chống dịch bệnh.

V. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy tham gia phòng chống dịch COVID-19 giúp sinh viên gia tăng hiểu biết về chuyên môn, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, tăng sự tự tin/trưởng thành của bản thân, rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm. Bên cạnh đó, sinh viên cũng gặp phải các khó khăn, đó là sự không hợp tác của người dân, điều kiện sinh hoạt và làm việc thiếu thốn, tâm lý lo sợ nhiễm bệnh, sự hiểu nhầm và phối hợp chưa hiệu quả với địa phương nơi đi tình nguyện, sự kỳ thị của người dân. Sự hỗ trợ của nhà trường và địa phương là cần thiết để giúp sinh viên đóng góp hiệu quả nhất vào các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2021), *Gần 30.000 cán bộ y tế, sinh viên y dược đã có mặt, sẵn sàng đến chống dịch COVID-19 tại Bắc Giang, Bắc Ninh*.
2. Bazan D, Nowicki M, Rzymiski P (2021), “Medical students as the volunteer workforce during the COVID-19 pandemic: Polish experience”, *Int J Disaster Risk Reduct*, 55/102109.
3. Chawłowska E, Staszewski R, Lipiak A, *et al.* (2021), “Student volunteering as a solution for undergraduate health professions education: Lessons from the COVID-19 pandemic”, *Front Public Health*, 8/633888, pp.1-11.
4. Chengane S, Cheney A, Garth S, *et al.* (2020), “The COVID-19 response in Nebraska: How students answered the call”, *Prev Chronic Dis*, 17/200269.
5. Mak KA, Sheikh AR, Grieve S, *et al.* (2021), “Lessons learnt from medical students' experiences of volunteering in the NHS during the COVID-19 pandemic”, *Future Healthc J*, 8/3, pp. e734.
6. Müller L, Heymanns M, Harder L, *et al.* (2020), “Medical students' commitment during the SARS-CoV-2 pandemic: Preparedness, motivation, and impact on students' skills”, *Res Square*, pp.1-14.
7. Nolan H, Owen K (2021), “Qualitative exploration of medical student experiences during the COVID-19 pandemic: Implications for medical education”, *BMC Medical Education*, 21/285.
8. Rajkumar RP (2020), “COVID-19 and mental health: A review of the existing literature”, *Asian J Psychiatr*, 52/102066.
9. Tran QA, Nguyen HTT, Bui TV, *et al.* (2021), “Factors associated with the intention to participate in Coronavirus disease 2019 frontline prevention activities among nursing students in Vietnam: An application of the Theory of Planned Behavior”, *Frontiers in Public health*, 9/699079.
10. Tran V, Pham DT, Dao TNP, *et al.* (2022), “Willingness of healthcare students in Vietnam to volunteer during the COVID-19 pandemic”, *J Community Health*, 47/1, pp.108-117.

(Ngày nhận bài: 20/2/2023 – Ngày duyệt đăng: 31/3/2023)